TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 19-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Mận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Vĩnh;

2. Ông Nguyễn Văn Thành.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Hữu Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Minh N**, sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; bị cáo có vợ Hồ Thị H, sinh năm: 1995 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: Ngày 17/12/2020, Nguyễn Minh N bị Công an xã Đ, huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi "Đánh bạc", ngày 04/01/2021, Nguyễn Minh N đã nộp phạt xong.

2/ **Nguyễn Minh L**, sinh năm 1972, tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (không rõ năm sinh); bị cáo có vợ Trương Thị L, sinh năm 1975 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: không; tiền sự: Ngày 17/12/2020, Nguyễn Minh L bị Công an xã Đ, huyện T xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi "Đánh bạc", ngày 04/01/2021, Nguyễn Minh L đã nộp phạt xong.

Các bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 21A, 21B/2021/HSST-LCCT ngày 10/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1954; (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Ông Nguyễn Chí L, sinh năm 1981; (có mặt)

Cùng trú tại: thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

**** Người làm chứng:*** Anh Phan Kim K, sinh năm: 1991; trú tại: thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/01/2021, Nguyễn Chí Đ, Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L và Nguyễn Hoàng H đến quán cà phê của Nguyễn Chí L tại thôn 2, xã Đ, huyện T uống cà phê. Ngồi uống cà phê một lúc thì ông Đ rủ N, L, H đánh bài dưới hình thức *"Phỏm"* được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Nguyễn Hoàng H vào trong nhà Nguyễn Chí L lấy ra 02 bộ bài tây, loại 52 lá. Bốn người quy ước, người về nhất ăn được số tiền 60.000 đồng, theo đó những người về nhì, ba, tư sẽ chung cho người về nhất số tiền lần lượt là 10.000 đồng; 20.000 đồng; 30.000 đồng; Người nào cháy hoặc bị ăn con chốt thua 40.000 đồng; về *"Ù"* thì mỗi người thua 50.000 đồng và các con bạc tự thỏa thuận ai *"Ù"* bỏ tiền xâu 10.000 đồng cho chủ quán. Khi đi, Nguyễn Chí Đ mang theo 200.000 đồng; Nguyễn Minh N mang theo 50.000 đồng; Nguyễn Minh L không mang tiền, trước đó Nguyễn Chí Đ nói với Lập *"Cứ chơi đi, thua tôi cho mượn"*. Ngồi chơi được khoảng 01 giờ đồng hồ thì L thắng được khoảng 40.000 đồng (L chưa mượn tiền của Đ), Đ thắng được khoảng 20.000 đồng - 30.000 đồng; N thua 50.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc, chưa bỏ xâu lần nào. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt quả tang và tiến hành thu giữ số tiền 130.000 đồng trên chiếu bạc, trên người Nguyễn Chí Đ 200.000 đồng; 02 bộ bài tây, loại 52 lá; 01 khăn trải bàn màu xanh lá cây.

* Về vật chứng vụ án gồm:

+ 02 bộ bài tây, loại 52 lá; 01 khăn trải bàn màu xanh lá cây; hiện tạm giữ tại Chi cục thi hành huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2021 giữa Chi cục thi hành án huyện T với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T.

+ Số tiền thu giữ 330.000 đồng *(trong đó: 130.000 đồng tiền thu trên chiếu bạc; 200.000 đồng trên người Nguyễn Chí Đ*), hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện T theo biên lai số 0004457 ngày 08/3/2021.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSND-TL ngày 08/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L, về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L như nội dung cáo trạng, khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L đều phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L, mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

- Về biện pháp tư pháp: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây, loại 52 lá; 01 khăn trải bàn màu xanh lá cây, đây là những công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội và vật chứng không sử dụng được.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 330.000 đồng, đây là số tiền được sử dụng vào đánh bạc và tiền có được từ phạm tội mà có.

***** Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Minh N và Nguyễn Minh L:

Tại tòa, các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Xét lời

khai này của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng thời gian từ 09 giờ 00 phút đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/01/2021, tại quán cà phê không tên của anh Nguyễn Chí L thuộc thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận; ông Nguyễn Chí Đ đã rủ các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L và đối tượng Nguyễn Hoàng H đánh bạc dưới hình thức "Phỏm" được thua bằng tiền. Hành vi của các đối tượng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 130.000 đồng; thu giữ trên người ông Nguyễn Chí Đ 200.000 đồng được sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Trước đó vào ngày 17/12/2020, các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L đều đã bị Công an xã Đ, huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cùng về hành vi "Đánh bạc" với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, hành vi này của các bị cáo chưa được xóa tích thì đến ngày 11/01/2021, các bị cáo tiếp tục "đánh bạc'. Do đó, hành vi lần này của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Minh N và Nguyễn Minh L:

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng không lo tu chí làm ăn, chăm lo cho gia đình, sống có ích cho xã hội mà nghe theo lời rủ rê của đối tượng khác tụ tập đánh bài ăn thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo N và Lập đều xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải áp dụng đối với các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc theo quy định của pháp luật hình sự, để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung. Xét thấy, trong vụ án này hành vi của các bị cáo đều do lỗi cố ý và có vai trò, vị trí ngang nhau. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo mức hình phạt ngang nhau là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- *Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* không có.

- *Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Hành vi của các bị cáo là hành vi phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo thành khẩn; bị cáo L có trình độ học vấn thấp, bị cáo N đang là lao động chính trong gia đình, nuôi các con còn nhỏ nên khi quyết định hình phạt cần cân nhắc, lượng giảm cho các bị cáo một phần hình phạt

tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét thấy các bị cáo Nguyễn Minh N và Nguyễn Minh L hiện tại có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cần cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền tại địa phương nơi cư trú cũng đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phù hợp với quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Chí Đ, Nguyễn Hoàng H chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự nên công an đã tiến hành xử phạt hành vi phạt hành chính đối với Nguyễn Chí Đ, Nguyễn Hoàng H là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 bộ bài tây, loại 52 lá; 01 khăn trải bàn mày xanh lá cây, đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với số tiền 330.000 đồng *(trong đó, 130.000 đồng tiền thu trên chiếu bạc; 200.000 đồng trên người Nguyễn Chí Đ*), đây là số tiền được sử dụng vào đánh bạc và tiền có được từ đánh bạc mà có nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 cần tịch thu vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L đều phạm tội: "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (19/4/2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (19/4/2021).

Giao các bị cáo Nguyễn Minh L, Nguyễn Minh N cho Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện T,tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào: Các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây, loại 52 lá; 01 khăn trải bàn màu xanh lá cây.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 330.000 đồng.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2021 và biên lai thu tiền số 0004457 ngày 08/3/2021 giữa Chi cục thi hành án huyện T với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T.

4. Về án phí: Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Minh N, Nguyễn Minh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Chí L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/4/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Chí Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; Thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung.

(Đã giải thích về chế định án treo và quyền kháng cáo)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Đ;
- Lưu HS – Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Thị Mận